

Số: /KH-UBND

Dân Lý, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện chuyển đổi số đến năm 2025 định hướng đến
năm 2030 trên địa bàn xã Dân Lý

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam;

Công văn số 3570/BTTTT-THH ngày 16/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch phát triển Chính phủ số/Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022.

Thực hiện Quyết định số 4216/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Công văn số 891/STTTT-CNTT ngày 03/5/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh về việc hướng dẫn mô hình, nội dung chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh.

Công văn số 2904/UBND-VHTT ngày 08/6/2022 của UBND huyện Triệu Sơn, về việc hướng dẫn mô hình, nội dung chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn huyện Triệu Sơn.

UBND xã Dân Lý Ban hành Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã đến năm 2025 định hướng đến năm 2030 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của công chức và người lao động về tầm quan trọng của việc chuyển đổi số trong giai đoạn phát triển mới của đất nước là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị.

2. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT nhằm phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, đặt trọng tâm vào Chuyển đổi số trong toàn ngành góp phần xây dựng hệ thống CNTT hiện đại, chất lượng, công bằng, hiệu quả.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động, hiệu quả hoạt động Trang thông tin điện tử; cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo quy định. Nâng cao hiệu quả sử dụng trên phần mềm dùng chung của Tỉnh.... Đối với phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc tăng cường gửi, nhận văn bản điện tử, chuyển lãnh đạo ký số... Ứng dụng chữ ký số của 100% lãnh đạo dần tiến tới các công chức chuyên môn.

4. Xây dựng, phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phần mềm chuyên ngành phục vụ cho hoạt động nghiệp vụ, bảo đảm triển khai đồng bộ với việc phát triển các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh, cơ sở dữ liệu quốc gia. Tích cực ứng dụng CNTT vào công tác chuyên môn và chuyển đổi số trong cơ quan UBND xã.

5. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin: Đầu tư về trang thiết bị, dịch vụ CNTT và nguồn nhân lực bảo đảm an toàn, an ninh thông tin theo quy định cho các hệ thống thông tin như mạng LAN, các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của bộ phận chuyên môn. Hướng dẫn cán bộ, công chức thực hiện nghiêm các quy định về bảo mật thông tin trong quản lý nhà nước, an toàn thông tin mạng của các hệ thống quản lý. Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

Tích cực tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ của Sở Thông tin và Truyền thông và cấp huyện tổ chức thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số Dân Lý tổng thể, toàn diện, có mô hình hoạt động được thiết kế, vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số để đưa hoạt động của chính quyền lên môi trường số, đảm bảo an toàn thông tin; phát triển kinh tế số, xã hội số để thay đổi phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành, phương thức sống, làm việc của người dân, tạo ra các

giá trị mới cho xã hội, góp phần hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu về phát triển Chính quyền số

- Phân đầu 100% văn bản không mật trình UBND xã, Chủ tịch UBND xã sử dụng dưới dạng điện tử.
- 100% văn bản trao đổi giữa cơ quan UBND xã với các cơ quan nhà nước cấp trên dưới dạng điện tử có ứng dụng chữ ký số.
- 80% văn bản trao đổi giữa các cơ quan, ban ngành nội bộ cấp xã hoàn toàn dưới dạng điện tử và có ứng dụng chữ ký số (không gửi văn bản giấy);
- 100% thông tin chỉ đạo điều hành, văn bản chỉ đạo điều hành, văn bản quy phạm pháp luật của xã được cung cấp trên Trang thông tin điện tử.
- 100% cán bộ, công chức cơ quan chấp hành nghiêm túc việc triển khai ứng dụng văn bản điện tử liên thông trên phần mềm quản lý và điều hành.
- 100% cán bộ, công chức sử dụng có hiệu quả hộp thư điện tử công vụ.
- Trên 70% ý kiến chỉ đạo điều hành và hoạt động kiểm tra của Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin nội bộ của cơ quan UBND xã.

2.2. Mục tiêu về phục vụ người dân và doanh nghiệp

- 30% tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC).
- Tích hợp, kết nối đảm bảo cập nhật 100% các dịch vụ công được cung cấp trực tuyến mức độ 3,4 trên Trang thông tin điện tử.
- Đẩy mạnh ứng dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn.
- Tối thiểu 95% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.
- 100% tỷ lệ dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp.

2.3. Mục tiêu về phát triển hạ tầng CNTT và an toàn thông tin

- 100% tỷ lệ phần mềm quản lý văn bản và điều hành được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử.
- 100% máy tính được cài đặt phần mềm quét virus có bản quyền.

- 100% hệ thống thông tin trong cơ quan nhà nước được phê duyệt theo cấp độ.
- 100% hệ thống thông tin đã triển khai mức bảo vệ 4 lớp.
- Xây dựng hoàn thiện hạ tầng đảm bảo an toàn thông tin cho tất cả các hệ thống của xã: Tiếp tục đầu tư hoàn thiện.
- 100% cán bộ công chức và người lao động của cơ quan được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.
- 100% cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin của cơ quan được đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện môi trường pháp lý

- Thực hiện nghiêm túc quy định về quy trình vận hành các hệ thống của tỉnh đảm bảo về an toàn, an ninh thông tin và bộ tiêu chí công sở số, bộ tiêu chí đánh giá xếp hạng đơn vị, lãnh đạo, công chức trong quá trình chuyển đổi số.
- Triển khai các chính sách, giải pháp thu hút đầu tư, trong đó ưu tiên thu hút các doanh nghiệp công nghệ số, công nghệ cao, thương mại điện tử... thúc đẩy phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng công nghệ số trên địa bàn để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số.
- Cập nhật quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với giải quyết từng TTHC các cấp.

2. Phát triển hạ tầng số

- Tăng cường hoạt động hợp tác trực tuyến của các cơ quan trên địa bàn.
- Đầu tư trang thiết bị CNTT phục vụ chuyển đổi toàn bộ địa chỉ giao thức Internet thế hệ cũ (Ipv4) sang sử dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (Ipv6) đối với toàn bộ hệ thống ứng dụng của phường.
- Đầu tư trang thiết bị CNTT, các phương tiện khoa học kỹ thuật để nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.
- Nâng cấp, hoàn thiện trang thiết bị công nghệ đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong cơ quan UBND xã.

3. Phát triển dữ liệu

- Thực hiện tiếp nhận, kế thừa, sử dụng các cơ sở dữ liệu đã được đầu tư, xây dựng (các CSDL về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, dân số, tài chính, bảo hiểm...).

- Xây dựng Kho dữ liệu số.

- Phân đầu phát triển phần mềm số hóa, bản đồ hóa hệ thống thông tin cơ bản của xã thành hạ tầng dữ liệu không gian đô thị.

- Triển khai đồng bộ các hệ thống thông tin chuyên ngành phục vụ quản lý hành chính các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, tài nguyên và môi trường, tư pháp, thông tin và truyền thông, nội vụ, kế hoạch và đầu tư, hệ thống thông tin quản lý văn thư, lưu trữ.

4. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

- Đầu tư các thiết bị, phần mềm, hệ thống giám sát bảo đảm an toàn thông tin; các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu cơ quan UBND xã.

- Nâng cao chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ chuyên trách an toàn thông tin.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTG ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Duy trì, nâng cấp, mở rộng Trang thông tin điện tử của xã trên nền tảng công nghệ dùng chung để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng hoạt động và thực hiện đảm bảo tiến độ thời gian trong xử lý công việc của các công chức chuyên môn trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, đảm bảo giải quyết công việc đúng và trước hạn.

- Tiếp tục triển khai, phát triển, tích hợp, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng.

6. Phát triển kinh tế số

- Triển khai các hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở hộ kinh doanh ngành nghề truyền thống, đơn vị kinh tế tập thể HTX sản xuất chuyển đổi sang sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ trên các nền tảng số.

- Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, nhóm hộ gia đình tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong nước nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng nông sản, đặc trưng và tiềm năng của địa phương.

7. Phát triển xã hội số

- Phối hợp xây dựng kế hoạch, rà soát và triển khai phương án đảm bảo hệ thống cáp quang được phủ đến tận các thôn xóm.
- Thúc đẩy phát triển, hạn chế tối đa dùng tiền mặt để giao dịch. Trước tiên là nêu cao tinh thần, trách nhiệm, gương mẫu của cán bộ, công chức cơ quan UBND xã.
- Xây dựng kho dữ liệu và phần mềm quản lý điều hành y tế phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trong lĩnh vực y tế.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu Bài giảng điện tử và cung cấp dịch vụ khóa học trực tuyến chuẩn hóa phục vụ đổi mới hoạt động dạy và học tại các trường.
- Xây dựng công cụ chuyên đổi số toàn diện công tác kiểm tra đánh giá ở bậc các học.
- Xây dựng Hệ thống các ứng dụng trên nền tảng số, tạo ra sự chuyển đổi mạnh mẽ cả về nội dung và hình thức truyền tải các chương trình Phát thanh trên nền tảng số.

8. Phát triển nguồn nhân lực CNTT

- Tham gia các chuyên đề tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số và nâng cao kiến thức, nghiệp vụ quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách CNTT và cán bộ, công chức xã.
- Nêu cao tinh thần tự học, nghiên cứu, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin đối với mỗi một cán bộ, công chức trong cơ quan theo nhu cầu của cấp trên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng UBND xã.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã, tổ chức triển khai Kế hoạch chuyển đổi số tại các đơn vị.
- Nâng cao kiến thức, kỹ năng số và chủ động thực hiện các nội dung trong mô hình thuộc trách nhiệm của chính quyền.
- Không ngừng, tìm hiểu ứng dụng công nghệ số để thay đổi cách làm mới nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương.

2. Công chức Địa chính - Nông nghiệp

- Công bố, công khai đầy đủ các quy hoạch trên hệ thống trang thông tin điện tử để nhân dân nắm bắt kịp thời. Phối hợp Hội nông dân xã, Hợp tác xã Nông

ng nghiệp trên địa bàn cùng các tổ chức, đơn vị trong và ngoài địa bàn hỗ trợ cho nông dân, tổ hợp tác thực hiện cập nhật thông tin thị trường, tập huấn kỹ năng bán sản phẩm trên các sàn Thương mại điện tử (sản phẩm OCOP, chợ điện tử, bán hàng Online,...) xây dựng, cung cấp kênh thông tin kết nối các sự kiện liên quan đến xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước để người sản xuất tiếp cận.

3. Công chức Văn hóa - Xã hội, Đài truyền thanh

- Đóng vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền vận động người dân tham gia vào việc xây dựng đô thị thông minh.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân trong sử dụng thiết bị di động thông minh để khai thác các dịch vụ mà chính quyền cung cấp (khai nộp thủ tục hành chính, tra cứu kết quả xử lý thủ tục hành chính, khai thác thông tin chính quyền cung cấp trên môi trường số, hướng dẫn người dân truy cập Internet và khai thác thông tin tại điểm bưu điện văn hóa,...).

- Hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh, chính quyền quảng bá hình ảnh, thông tin về sản phẩm, dịch vụ, nét văn hóa trên môi trường mạng, trên các sàn thương mại điện tử.

4. Công chức Tài chính - Kế toán:

- Tham mưu xây dựng và kiểm soát chặt chẽ hoạt động ngân sách đảm bảo trong quá trình xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động của kế hoạch.

5. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã

- Tăng cường công tác phối hợp tích cực với Bộ phận Văn phòng UBND xã để tổ chức triển khai Kế hoạch chuyển đổi số tại các đơn vị.

- Triển khai ứng dụng CNTT trong đội ngũ cán bộ, nhân viên đơn vị mình để nâng cao chất lượng, năng suất, hiệu quả giải quyết công việc chuyên môn.

- Chủ động tìm hiểu, tham gia sử dụng các dịch vụ mà chính quyền cung cấp trên môi trường số. Tìm hiểu, tích cực quảng bá sản phẩm, dịch vụ của mình cung cấp và thương hiệu chung của địa phương trên môi trường mạng.

- Tham gia đóng góp ý kiến trong suốt quá trình thực hiện chuyển đổi số, nhằm giúp chính quyền hoàn thiện mô hình tốt hơn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng năm 2030 trên địa bàn xã Dân Lý.

Yêu cầu các ban ngành, cán bộ công chức, các phòng, ban, các cơ quan, đơn vị, Cấp ủy, Ban chỉ huy thôn, các tổ chức và cá nhân có liên quan nghiên cứu, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện, phòng VH TT (B/c)
- BTV Đảng ủy;
- TT HĐND;
- MTTQ, các đoàn thể;
- Công chức chuyên môn;
- Công an xã
- Trường THCS, Tiểu học, Mầm non;
- Trạm y tế, QTDND
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sơn